

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu các giải pháp chính trị chống sa bồi luồng tàu cho các cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền tỉnh Phú Yên và vùng lân cận, áp dụng cho cửa Tiên Châu

Đề tài độc lập cấp quốc gia (tên chương trình, mã số):

Chương trình: Độc lập cấp Quốc gia

Mã số: **ĐTĐLCN.33/18**

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Đánh giá được hiện trạng và xác định nguyên nhân, cơ chế sa bồi luồng tàu của các cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền ở tỉnh Phú Yên và vùng lân cận.

Đề xuất được các giải pháp chính trị chống sa bồi luồng tàu cho các cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền tỉnh Phú Yên và vùng lân cận – áp dụng cho cửa Tiên Châu.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Trần Thanh Tùng

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Thủy lợi

5. Tổng kinh phí thực hiện: 8.834,00 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 7.950,00 triệu đồng.

Từ ngân sách sự nghiệp khoa học tỉnh Phú Yên: 884,00 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Từ tháng 11/2018

Kết thúc: Tháng 06/2021

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

| Số TT | Họ và tên             | Chức danh khoa học, học vị | Cơ quan công tác   |
|-------|-----------------------|----------------------------|--|
| 1     | Trần Thanh Tùng       | Phó giáo sư Tiến sỹ        | Trường Đại học Thủy lợi  |
| 2     | Lê Tuấn Hải           | Tiến sỹ                    | Trường Đại học Thủy lợi  |
| 3     | Vũ Quốc Hưng          | Tiến sỹ                    | Trường Đại học Xây Dựng  |
| 4     | Dương Đức Toàn        | Tiến sỹ                    | Trường Đại học Thủy lợi  |
| 5     | Bạch Dương            | Tiến sỹ                    | Trường Đại học Xây Dựng  |
| 6     | Lê Hải Trung          | Phó giáo sư Tiến sỹ        | Trường Đại học Thủy lợi  |
| 7     | Nguyễn Thị Thế Nguyên | Phó giáo sư Tiến sỹ        | Trường Đại học Thủy lợi  |
| 8     | Trần Ngọc Anh         | Phó giáo sư Tiến sỹ        | Trung tâm Động lực học thủy khí môi trường, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên |
| 9     | Đỗ Minh Đức           | Phó giáo sư Tiến sỹ        | Khoa Địa chất, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc Gia            |
| 10    | Nguyễn Quang Chiến    | Tiến sỹ                    | Trường Đại học Thủy lợi  |

**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

| Số TT    | Tên sản phẩm  | Số lượng |     |           | Khối lượng |     |           | Chất lượng |     |           |
|----------|---|----------|-----|-----------|------------|-----|-----------|------------|-----|-----------|
|          |   | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt |
| <b>I</b> | <b>Sản phẩm dạng I</b>  |          |     |           |            |     |           |            |     |           |
| 1        | Hệ thống giám sát diễn biến cửa vào cảng cá Tiên Châu, tỉnh Phú |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |

| Số TT                      | Tên sản phẩm   | Số lượng |     |           | Khối lượng |     |           | Chất lượng |     |           |
|----------------------------|--|----------|-----|-----------|------------|-----|-----------|------------|-----|-----------|
|                            |  | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt |
|                            | Yên  |          |     |           |            |     |           |            |     |           |
| <b>II Sản phẩm dạng II</b> |  |          |     |           |            |     |           |            |     |           |
| 1                          | Bộ cơ sở dữ liệu về khí tượng, thủy văn và địa hình khu vực nghiên cứu   |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |
| 2                          | Báo cáo đánh giá hiện trạng, nguyên nhân, cơ chế sa bồi luồng tàu cho các cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền ở tỉnh Phú Yên và vùng lân cận |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |
| 3                          | Các bản đồ chuyên đề về biến động cửa Tiên Châu, tỷ lệ 1:10.000 đến 1:25.000   |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |
| 4                          | Báo cáo đề xuất các giải pháp chỉnh trị chống sa bồi luồng tàu cho các   |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |

| Số TT | Tên sản phẩm   | Số lượng |     |           | Khối lượng |     |           | Chất lượng |     |           |
|-------|--|----------|-----|-----------|------------|-----|-----------|------------|-----|-----------|
|       |  | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt |
|       | cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền tỉnh Phú Yên và vùng lân cận   |          |     |           |            |     |           |            |     |           |
| 5     | Bộ hồ sơ đề xuất giải pháp chỉnh trị chống sa bồi luồng tàu cho cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền cho cửa Tiên Châu                        |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |
| 6     | Báo cáo dự báo tác động của giải pháp chỉnh trị đến thoát lũ, ổn định bờ biển và môi trường cửa Tiên Châu và vùng ven biển khu vực lân cận |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |
| 7     | Báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt  |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |

| Số TT  | Tên sản phẩm  | Số lượng |     |           | Khối lượng |     |           | Chất lượng |     |           |
|--|---|----------|-----|-----------|------------|-----|-----------|------------|-----|-----------|
|  |   | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt | Xuất sắc   | Đạt | Không đạt |
| <b>III Sản phẩm dạng III</b>                   |   |          |     |           |            |     |           |            |     |           |
| 1  | 02-03 bài báo đăng trên các tạp chí có uy tín trong nước và quốc tế |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |
| <b>IV Kết quả tham gia đào tạo sau đại học</b> |   |          |     |           |            |     |           |            |     |           |
| 1  | Tham gia đào tạo 02 Thạc sỹ chuyên ngành Xây dựng công trình biển   |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |
| 2  | Hỗ trợ đào tạo 01 Tiến sỹ chuyên ngành Xây dựng công trình biển     |          | Đạt |           |            | Đạt |           |            | Đạt |           |

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm  | Thời gian dự kiến ứng dụng | Cơ quan dự kiến ứng dụng                             | Ghi chú |
|-------|---|----------------------------|--|---------|
| 1     | Hệ thống giám sát diễn biến cửa vào cảng cá Tiên Châu, tỉnh Phú Yên | Quý 3 năm 2021             | Chi cục thủy lợi và phòng chống lụt bão tỉnh Phú Yên |         |

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có): Không có

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian ứng dụng | Tên cơ quan ứng dụng | Ghi chú |
|-------|--------------|--------------------|----------------------|---------|
|       |              |                    |                      |         |
|       |              |                    |                      |         |

## 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Vấn đề sa bồi luồng tàu ra vào các cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền ở các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ nói chung và tại tỉnh Phú Yên đã được đề tài triển khai nghiên cứu tổng thể cho nhiều cảng cá và khu neo đậu ở tỉnh Phú Yên và Bình Định. Đề tài đã sử dụng kết hợp nhiều phương pháp, công cụ nghiên cứu hiện đại để đánh giá các nguyên nhân, cơ chế sa bồi các cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền như phương pháp điều tra, khảo sát thực địa, phương pháp phân tích ảnh viễn thám, phương pháp tính toán xu thế vận chuyển trầm tích của McLarent, cùng các bộ phần mềm chuyên dụng trong lĩnh vực thủy động lực, hình thái cửa sông, bờ biển như bộ phần mềm MIKE, Delft3D, Gencade. Các mô hình thủy động lực, hình thái, biến đổi đường bờ đã được thiết lập, hiệu chỉnh và kiểm định bằng bộ số liệu thủy động lực, bùn cát, đo đạc tại 2 đợt khảo sát bổ sung trong khuôn khổ của đề tài, kết hợp với các tư liệu ảnh viễn thám và số liệu thủy hải văn khác được thu thập, kế thừa từ các nghiên cứu có liên quan.

## 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

### 3.1. Hiệu quả kinh tế

Kết quả nghiên cứu của đề tài, tuy không sản xuất ra hàng hóa có khả năng thương mại, nhưng sẽ gián tiếp phục vụ cho việc phát triển việc khai thác, đánh bắt thủy hải sản và phát triển các dịch vụ hậu cần nghề cá, phát triển đội tàu đánh bắt cá xa bờ cho các tỉnh duyên hải ven biển miền Trung, góp phần phát triển kinh tế, xã hội và an ninh quốc phòng, đặc biệt là bảo vệ biển đảo thông qua hoạt động của đội tàu đánh bắt xa bờ của nước ta.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

Các kết quả của đề tài, có thể phục vụ cho các đơn vị, tổ chức sau:

Các cơ quan Tư vấn xây dựng thủy lợi, xây dựng giao thông vận tải có nhu cầu hoặc tham gia các dự án cải tạo, nâng cấp các cảng cá, các khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão.

Các Viện nghiên cứu, các trung tâm khoa học công nghệ về phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai có thể sử dụng và kế thừa các kết quả nghiên cứu của đề tài để nghiên cứu, phát triển các dự án, đề tài khác.

Các Trường đại học khối kỹ thuật có đào tạo chuyên ngành xây dựng công trình biển, xây dựng công trình thủy, xây dựng công trình cảng, công trình giao thông thủy, có thể sử dụng kết quả đề tài là tư liệu giảng dạy, nghiên cứu.

Các cơ quan quản lý nhà nước như Tổng cục Thủy sản, Tổng Cục phòng chống thiên tai, Chi cục Thủy lợi, Chi cục Thủy sản tỉnh Phú Yên có thể sử dụng các kết quả đề tài để xây dựng các văn bản hướng dẫn, quy hoạch các cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão.

Những kết quả nghiên cứu của đề tài là các tư liệu khoa học giúp cho các cơ quan ở Trung ương và địa phương hoạch định các chủ trương chính sách, lập quy hoạch, phát triển hệ thống các cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão cho tỉnh Phú Yên nói riêng và có thể tham khảo để áp dụng cho các cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão khác ở miền Trung có điều kiện tương tự.

Kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ góp phần trực tiếp vào việc đầu tư, chỉnh trị cho cảng cá Tiên Châu, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão lạch Vạn Cui và các cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền khác có điều kiện tương tự ở khu vực Nam Trung Bộ, góp phần thúc đẩy phát triển hoạt động đánh bắt, khai thác thủy sản, bảo vệ an ninh quốc phòng, chủ quyền biển đảo, nâng cao đời sống cho bà con ngư dân và các doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ hậu cần nghề cá ở khu vực này.

Đề tài góp phần tích cực giảm thiểu các rủi ro cho đội tàu đánh bắt xa bờ trong hoạt động ra vào các cảng cá, tránh trú cho tàu thuyền an toàn, thuận lợi khi có bão, đảm bảo thoát lũ an toàn, phát triển bền vững các hạ tầng cảng cá và dịch vụ hậu cần nghề cá, bảo vệ môi trường. Việc triển khai thành công đề tài cũng sẽ góp phần rất quan trọng vào phát triển kinh tế biển và hoạt động khai thác, đánh bắt thủy sản của khu vực Nam Trung Bộ.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(*Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký*)



**PGS.TS. Trần Thanh Tùng**

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(*Họ, tên, chữ ký và đóng dấu*)



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
**PGS.TS Nguyễn Cảnh Thái**